

Số: 41/2020/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 11 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TH mại Cổ phần C VN.

Địa chỉ: Số 108 đường T, Thành Phố H N.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Th, chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Văn P.

Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TH mại Cổ phần C V N – Chi nhánh G.

Địa chỉ: số 01 đường Trần Hưng Đ, thành phố P, tỉnh G.

Theo quyết định thay đổi người tham gia tố tụng ngày 17/6/2019.

Bị đơn: bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976.

Cùng trú tại: thôn B, xã I P, huyện CPr, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về khoản nợ: bà Nguyễn Thị H công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân Hàng TH Mại Cổ phần C V N thông qua Ngân Hàng TH Mại Cổ phần C V N – Chi nhánh G L số tiền gốc là 2.160.000.000đ (Hai tỷ một trăm sáu mươi triệu đồng) cùng với lãi suất tính đến ngày 31/7/2020 là 627.654.563đ (Sáu trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng).

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 31/7/2020 là: 2.787.654.563đ (Hai tỷ bảy trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng).

Về thời hạn, pH thức trả tiền:

Về thời hạn thanh toán: Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân Hàng TH Mại Cổ phần C V N thông qua Ngân hàng TH mại cổ phần C V N – Chi nhánh G L toàn bộ số tiền 2.160.000.000đ (Hai tỷ một trăm sáu mươi triệu

đồng) cùng với lãi suất tính đến ngày 31/7/2020 là 627.654.563đ (Sáu trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng).

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 20/7/2020 là: 2.787.654.563đ (Hai tỷ bảy trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng).

Thời hạn thanh toán: Từ ngày 03/8/2020 đến ngày 03/9/2020.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

Trường hợp bà Nguyễn Thị H không trả được nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản mà Bà H và ông T thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 437/HĐTC ngày 25/11/2015 giữa Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần C V N – Chi nhánh G L và bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn T để Ngân hàng thu hồi nợ, tài sản thế chấp là:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số: 00, tờ bản đồ số trích đo tại làng , xã I V, huyện ChPr, tỉnh G L. Diện tích 43.130m²; Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 434715 do UBND huyện Ch Pr, tỉnh G L cấp ngày 06/9/2013 mang tên ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H.

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số: 26; 21 tại thôn 3, xã IP; huyện Ch Pr, tỉnh Gia Lai. Diện tích 4.710 m²; Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 434277 do UBND huyện Ch Pr, tỉnh G L cấp ngày 03/5/2013 mang tên bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn T.

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số: 24a, tờ bản đồ số 26 tại xã IG; huyện ChPr, tỉnh G L. Diện tích 9.979 m²; Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 434276 do UBND huyện Ch Pr, tỉnh G L cấp ngày 03/5/2013 mang tên bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn T.

- Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 25, tờ bản đồ số 46a tại tổ 11, phường T, thành phố P tỉnh G L. Diện tích 139,05 m²; Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 846704 do UBND thành phố P, tỉnh G L cấp ngày 13/6/2008 mang tên bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn T.

Ngân Hàng Thương mại Cổ phần C V N – Chi nhánh G L trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 434715; BN 434277; BN 434276; AM 846704 cho ông T và bà H sau khi bà H đã thanh toán tất cả các khoản nợ trên.

Về chi phí thẩm định tài sản: bà Nguyễn Thị H phải thanh toán lại cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần C V N thông qua Ngân hàng THương mại Cổ phần C – Chi nhánh G L số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: án phí là 43.876.545đ (Bốn mươi ba triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi lăm đồng).

Bị đơn bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 43.876.545đ (Bốn mươi ba triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi lăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần C V N thông qua Ngân hàng Thương mại Cổ phần C - Chi nhánh G L số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là 39.237.690đ (Ba mươi chín triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn sáu trăm chín mươi đồng) theo biên lai thu tiền số 0000021 ngày 15/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Trung Thực